***Thứ Hai ngày 10 tháng 4 năm 2024***

**MÔN: TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 4: CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1000. PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 1000.**

**TIẾT 146: BÀI 83: KI- LÔ- MÉT (TIẾT 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Biết ki-lô-mét là đơn vị đo độ dài, ki-lô-mét viết tắt là km. Biết được quan hệ giữa ki-lô-mét với các đơn vị đo độ dài đã học.

- Thực hiện được các phép tính với đơn vị mét, ki – lô mét và vận dụng giải quyết vấn đề thực tế.

- Biết ước lượng độ dài với đơn vị đo ki-lô-mét trong một số trường hợp đơn giản.

**2. Năng lực**

- Phát triển các NL toán học: Thông qua các hoạt động quan sát, so sánh, trao đổi, nhận xét, ước lượng sử dụng đơn vị đo ki-lô-mét trong bối cảnh thực tiễn, HS có cơ hội được phát triển N giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học. Kích thích trí tò mò của HS về toán học, tăng cường sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác, cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống.

- Góp phần phát triển năng lực chung: Giao tiếp – hợp tác, tự chủ - tự học và giải quyết vấn đề sáng tạo.

**3. Phẩm chất:** Góp phần phát triển phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. Đồ dùng dạy học**

**- GV**:1 số tình huống thực tế có sử dụng đơn vị đo độ dài 1km, thẻ m, cm, dm, tranh sgk/ 66.

**- HS:** Sách giáo khoa, vở bài tập...

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động dạy của GV** | **Hoạt động học của HS** |
| 5’ | **1.HĐ mở đầu: khởi động, kết nối.**  **\***Mục tiêu: Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ  \*Cách tiến hành**:** | |
|  | **\* Tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Gắn thẻ”**  - GV phát thẻ m, cm, dm, choHS. YC HS gắn tên các đơn vị đo độ dài đã học. Viết đơn vị đo độ dải thích hợp vào chỗ chấm. Bạn nào gắn đúng và nhanh nhất bạn đó chiến thắng.  a) Bút chì dài 15…  b) Bàn học cao khoảng 8…  c) Chiều dài lớp học khoảng 12 ...  d. Quãng đường từ Hà Nội đi Hải Phòng dài khoảng 1000....  - GV : các độ dài các con vừa gắn vào các câu thích hợp là những đơn vị đo độ dài các đồ dùng và các vật rất gần gũi với chúng ta . Vậy để đo độ dài của 1 quãng đường từ hay từ thành phố HN này đến thành phố HP người ta thường dùng đơn vị đo lớn hơn mét các con ạ ! Đó là đơn vị nào ? Cô cùng các con sẽ đi tìm hiểu nhé !  **\*GV yêu cầu HS quan sát tranh sgk và trả lời câu hỏi :**  - Bức tranh vẽ cảnh gì ?  - GV đặt vấn đề: Cái biển đó là biển chỉ dẫn cho biết độ dài đoạn đường đi đến các TP . Biển dẫn có nhánh rẽ 2 đoạn đường : Rẽ phải vào TP A là 34 km; vào TP B là 30km . Các em đã bao giờ nghe nói đến đơn vị đo độ dài ki-lô-mét này chưa? Vậy bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu về 1 đơn vị đo độ dài lớn nhất nhé ! | - Theo dõi GV hướng dân chơi. 3 HS lên bảng, lớp làm nháp, theo dõi, cổ vũ.  a) Bút chì dài 15 **cm**  b) Bàn học cao khoảng 8 **dm**  c) Chiều dài lớp học khoảng 12 **m**  d. Quãng đường từ Hà Nội đi Hải Phòng dài khoảng 1000**m**  - HS chú y lắng nghe  - HS quan sát bức tranh  - HS nêu : Có con đường và ô tô đi , có biển chỉ dẫn, có hàng cây... |
| **10’** | **2. HĐ hình thành kiến thức**  \* Mục tiêu: Biết ki-lô-mét là đơn vị đo độ dài, ki-lô-mét viết tắt là km. Biết được quan hệ giữa ki-lô-mét với các đơn vị đo độ dài đã học.  \* Cách tiến hành | |
|  | **\*Hoạt động 1:Nhận biết đơn vị đo độ dài ki-lô-mét**  - GV nêu: Để đo những độ dài tương đối lớn như độ dài đường bộ, đường sắt, chiều dài con sông... người ta thường sử dụng đơn vị đo độ dài ki-lô-mét.  - GV giới thiệu: Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài, viết tắt là km.  1 km = 1000 m 1000 m = 1 km  ( 1km người ta còn có thể gọi là 1 cây số : Ví dụ đi từ nhà e đến trường dài 1 cây số )  - GV yêu cầu HS đọc và ghi vào vở.  **\*Hoạt động 2.Tổ chức hoạt động giúp HS cảm nhận được độ dài 1 km trong thực tế cuộc sống**  - GV lấy một vị trí có khoảng cách từ trường TH Quang Trung đến trường TH Trưng Vương dài khoảng 1 km để giải thích cho HS cảm nhận được độ dài 1 km.  - Từ nhà e đến trường thường dài khoảng 1 km, hoặc 2km hoặc 3km, chứ không có nhà ai đi 20km, 30km đâu vì xa quá.  - GV chuyển ý : Để biết được đơn vị Km được dùng đo những vật ntn ? chúng ta chuyển sang phần tiếp theo. | - HS lắng nghe  - HS nhận biết ki-lô-mét: Ki-lô-mét là một đơn vị đo độ dài, viết tắt là km.  - HS đọc và ghi vở  -1 km = 1000 m 1000m = 1km.  - HS cảm nhận được độ dài 1 km trong thực tế cuộc sống.  -Vài HS nêu khoảng cách quãng đường  - Lắng nghe. |
| ***15’*** | **3. HĐ Luyện tập, thực hành**  \*Mục tiêu:Thực hiện được các phép tính với đơn vị mét, ki – lô mét  \* Cách tiến hành | |
|  | **\*Bài 1: Chọn số đo độ dài thích hợp:**  a) Cầu Nhật Tân dài khoảng:  Toán lớp 2 Ki-lô- mét trang 66, 67 | Cánh diềuToán lớp 2 Ki-lô- mét trang 66, 67 | Cánh diều  A. 4 m                   B. 4 km  b) Xe buýt dài khoảng:  Toán lớp 2 Ki-lô- mét trang 66, 67 | Cánh diềuToán lớp 2 Ki-lô- mét trang 66, 67 | Cánh diều  A. 10 m                 B. 10 km  - Gọi HS đọc YC bài.  - GV cho HS thực hiện theo nhóm bàn:  - GV cho HS Quan sát hình vẽ, chọn số đo độ dài thích hợp với mỗi trường hợp rồi giải thích tại sao lại chọn.  - GV hỏi : Tại sao cái cầu Nhật Tân lại dài khoảng 4km mà k phải làm 4m ?  - Tại sao ô tô lại chỉ dài khoảng 10m mà không phải là 10km?  - NX, chữa bài đúng, chốt kiến thức.  **\*Bài 2:**  a. Tính:  200km+ 140 km 160 km – 60 km  2km x 9 45 km : 5  - GV cho HS đọc yêu cầu và làm bài cá nhân vào vở  - GV cho HS chữa bài, GV chốt đáp án và hỏi:  - Làm thế nào để tìm được kết quả của phép tính 200km + 140km?  - Tại sao con biết 45km : 5 = 9km?  - Vậy khi thực hiện tính với đơn vị đo độ dài km có giống với đơn vị cm không?  ***=>****Chốt cách thực hiện tính với đơn vị đo độ dài.*  **b. < , > , =**  1 km [?] 300 m + 600 m  1000 m [?] 1 km  980 m + 10 m [?] 1 km  315 m + 683 m [?] 1 km  - GV cho HS đọc yêu cầu.  - GV yêu cầu HS làm bài và nêu kết qu, GV chốt kq và hỏi :  - Tại sao con biết 1km > 300m + 600m  - Khi làm bài tập điền dấu >;<;= con cần lưu ý gì?  *=> GVChốt cách làm bài điền >,<,=* | - 2 HS đọc YC. Lớp theo dõi.  - HS thực hiện theo nhóm bàn  - HS quan sát giải thích vì sao chọn đáp án đó  **a. B ; b.A**  - HS trả lời: Vì quãng đường phải dài người ta mới xây cầu,có nhiều nhịp cầu, phải dài thì ô tô, xe máy mới đi lại được...  - Vì số lượng người trên một ô tô có hạn nên chỉ điền là m...  - Chữa bài vào vở.  - HS đọc YC, làm bài cá nhân vào vở và trình bày kết quả  200 km + 140 km = 340 km  160 km – 60 km = 100 km  2 km x 9 = 18 km  45 km : 5 = 9 km  - HS nêu: tính 200+140=340 rồi viết thêm đơn vị km vào kết quả.  - Lấy 45:5=9 rồi viết thêm đơn vị km vào kq.  - Có.  - HS lắng nghe  - Đọc YC.  - HS làm bài và trình bày kết quả  b)  +) 1 km … 300 m + 600 m  1 km = 1000 m  300 m + 600 m = 900 m  Vì 1000 m > 900 m nên 1 km > 300 m + 600 m.  +) 1000 m = 1 km  +) 980 m + 10 m … 1 km  980 m + 10 m = 990 m  1 km = 1000 m  Vì 990 m < 1000 m nên 980 m + 10 m < 1 km.  +) 315 m + 683 m … 1 km  315 m + 683 m = 998 m  1 km = 1000 m  Vì 998 m < 1000 m nên 315 m + 683 m < 1 km.  - Tính được kết quả rồi mới so sánh để điền dấu.  - HS lắng nghe |
| ***5’*** | **4. HĐ vận dụng trải nghiệm**  \*Mục tiêu:  - Vận dụng những kiến thức đã học về đơn vị đo độ dài vào thực tế.  - Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài.  \* Cách tiến hành | |
|  | \* GV cho vẽ 1 số mốc quãng đường và đố HS:  - Hà Nội đi Lạng Sơn: 169km  - Hà Nội đi Cao Bằng: 285 km  - Hà Nội đi Hải Phòng: 102km  - Hà Nội đi Vinh: 308 km  ? Hà Nội đi thành phố nào dài nhất?  ? Hà Nội đi thành phố nào gần nhất?  - GV nhận xét và chốt đáp án đúng.  - Bài học hôm nay chúng ta đã biết thêm  1 đơn vị đo độ dài như thế nào nhỉ ? | - Theo dõi, thực hiện nhiệm vụ của GV đưa ra.  +Vinh  +Hải Phòng  - HS lắng nghe  - Nêu |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**